TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2026/QĐST-KDTM	*Đồng Tháp, ngày 04 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 44/2026/TLST - KDTM ngày 27 tháng 8 năm 2026, về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng; Hợp đồng thế chấp tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông PHẠM TOÀN V, Tổng Giám đốc Agribank Việt Nam.

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, Phường G, TP Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông VÕ VĂN Q, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng N – Chi nhánh Đồng Tháp (Agribank chi nhánh Đồng Tháp) là người đại diện theo ủy quyền lại tại Quyết định số 2665/QĐ-HĐTV-PC ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc Agribank về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án.

Người đại diện theo ủy quyền lại theo Giấy ủy quyền số 652/GUQ-NHNo.ĐT-KHCN ngày 19/5/2026: Ông BÙI VĂN NH, số CCCD 087079021183 cấp ngày 06/11/2022 tại Cục CSQLHC về TTXH, Trưởng phòng khách hàng cá nhân Agribank Chi nhánh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Du, Phường A, thành phố C (nay là Phường C), tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Ngọc Th, sinh năm: 1972;

Nơi cư trú: Khóm B, phường C, tỉnh Đồng Tháp (nay là Khu phố H, phường C, tỉnh Đồng Tháp).

Địa chỉ: Số 22/2, đường Thoại Ngọc Hầu, thành phố L, tỉnh An Giang (nay là phường X, tỉnh An Giang).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng N yêu cầu bà Nguyễn Ngọc Th trả tổng số tiền 748.019.701 đồng, trong đó: Nợ gốc: 700.000.000 đồng; Tổng lãi 48.019.701 đồng. Lãi phát sinh sau ngày 27/8/2026 theo Hợp đồng tín dụng số: 6500LAV202501470 ngày 07/10/2025 đến khi trả hết nợ.

Bà Nguyễn Ngọc Th đồng ý trả cho Ngân hàng N trả tổng số tiền 748.019.701 đồng, trong đó: Nợ gốc: 700.000.000 đồng; Tổng lãi 48.019.701 đồng. Đồng ý trả lãi phát sinh sau ngày 27/8/2026 theo Hợp đồng tín dụng số: 6500LAV202501470 ngày 07/10/2025 đến khi trả hết nợ.

Ngân hàng N và bà Nguyễn Ngọc Th thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp công nhận Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2023.163.19/HĐTC ngày 05/10/2023 giữa ngân hàng và bà Th thửa sau: Quyền sử dụng đất thửa số 6950, tờ bản đồ số: 4, đất tọa lạc tại xã Th, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là Phường C, tỉnh Đồng Tháp).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 27/8/2026, bà Nguyễn Ngọc Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận theo theo Hợp đồng tín dụng số: 6500LAV202501470 ngày 07/10/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng N thì lãi suất mà bà Thúy phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng N theo quyết định của Toà án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng N.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ngân hàng N được nhận lại số tiền 19.492.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002103 ngày 05/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Bà Nguyễn Ngọc Th chịu 19.960.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 600.000 đồng Ngân hàng đã tạm ứng và chi xong, số tiền này do bà Nguyễn Ngọc Th chịu và có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND KV6 - Đồng Tháp;
- Phòng THADS KV 6 – Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ